

Phần 1: Trọng tâm

Bài 1: Điền số thích hợp vào ô trống

4	6	8		2			

8	4	9		4			

6	6	8		6			

7	7	9		2			

2	6	9		2			

9	9	6		3			

Bài 2: Lớp 2A có 35 học sinh. Lớp 2B có nhiều hơn lớp 2A 4 học sinh. Hỏi cả hai lớp có bao nhiêu học sinh?

Bài giải

Cả hai lớp có số học sinh là:

Lớp 2A có số học sinh là:

Lớp 2B có số học sinh là:

$$35 + 4 = 39 \text{ (học sinh)}$$

$$35 - 4 = 31 \text{ (học sinh)}$$

$$35 + 39 = 74 \text{ (học sinh)}$$

Phần 2: Luyện đề

TOÁN - TUẦN 12

I/ TRẮC NGHIỆM

Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1: Gấp 32 lên 3 lần được

- A. 68 B. 96 C. 66 D. 98

Câu 2: Cho đoạn thẳng $AB = 24\text{cm}$. Nếu giảm độ dài đoạn thẳng đó đi 6 lần thì được đoạn thẳng CD . Độ dài đoạn thẳng CD là:

- A. 5cm B. 4cm C. 6cm D. 7cm

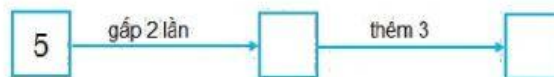
Câu 3: Giảm 36cm đi 4 lần được:

- A. 6cm B. 8cm C. 9cm D. 7cm

Câu 4: Tính kết quả của dãy tính: $162 - 28 \times 2$.

- A. 102 B. 107 C. 109 D. 106

Câu 5: Số cần điền lần lượt là:



- A. 10, 30 B. 16, 3 C. 10, 13 D. 20, 23

Câu 6: Can thứ nhất có 18 l dầu. Số dầu ở can thứ hai gấp 3 lần số dầu ở can thứ nhất. Hỏi can thứ hai nhiều hơn can thứ nhất bao nhiêu lít dầu?

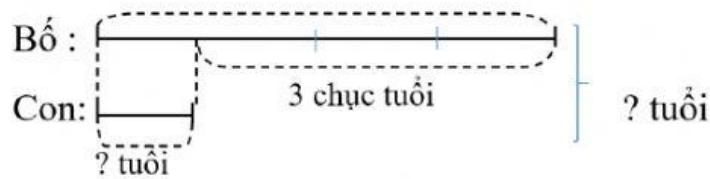
- A. 26 l dầu B. 46 l dầu C. 36 l dầu D. 54 l dầu

II. TỰ LUẬN

Bài 1. Đặt tính rồi tính **(Con làm vào vở dạn dò)**

- 71 : 2 80 : 2 11 : 2 39 : 3 49 : 8

Bài 2. Giải bài toán dựa vào tóm tắt sau: (Con có thể làm vào vở dạn dò)



Bài giải

Bài 3: Một người thợ ngày đầu tiên may được 20 chiếc mũ. Số mũ ngày thứ hai người thợ đó làm được bị giảm đi 2 lần so với số chiếc mũ người đó đã may được ở ngày thứ nhất. Hỏi trong hai ngày người đó đã may được bao nhiêu chiếc mũ? (Con có thể làm vào vở dạn dò)

Bài giải

Bài 4: Một cửa hàng ngày thứ nhất bán được 26kg gạo, ngày thứ hai bán được số gạo gấp 2 lần so với ngày thứ nhất. Hỏi hai ngày cửa hàng bán được bao nhiêu ki lô gam gạo? (Con có thể làm vào vở dạn dò)

Bài giải

TIẾNG VIỆT

TẬP LÀM BÀI

Chặng 1: Chuẩn bị nguyên liệu

Đọc thầm bài văn sau:

Nắng trưa

Nắng cứ như từng dòng lửa xối xuống mặt đất. Buổi trưa ngồi trong nhà nhìn ra sân thấy rõ những sợi không khí nhỏ bé, mỏng manh, nhẹ tênh, vòng vèo lượn từ mặt đất bốc lên, bốc lên mãi.

Tiếng gì xa vắng thế? Tiếng võng kéo kẹt kêu buồn buồn từ nhà ai vọng lại. Thình thoảng câu hát ru em cất lên từng tiếng ọ ời.

Hình như chị ru em ngủ. Em ngủ và chị cũng thiu thiu ngủ theo. Em chợt thức làm chị bừng tỉnh và lại phải tiếp tục câu ọ ời.

Không một tiếng chim, không một sợi gió. Cây chuối cũng ngủ, tàu lá lặng đi như thiếp vào trong nắng. Đường làng vắng tanh vắng ngắt. Bóng tre cũng im lặng bất động. Ấy thế mà mẹ lại phải vơ ngay cái nón cũ, đội lên đầu, bước vào trong nắng, ra đồng cấy nốt thửa ruộng chưa xong.

Thương mẹ biết bao nhiêu, mẹ ơi!

Theo Băng Sơn

Dựa vào nội dung bài đọc, khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng nhất hoặc làm theo các yêu cầu dưới đây:

1. Buổi trưa nắng nóng như thế nào?

A. Như từng dòng lửa xối xuống mặt đất.

B. Ngồi trong nhà nhìn ra sân thấy rõ những sợi không khí nhỏ bé, mỏng manh, nhẹ tênh, vòng vèo lượn từ mặt đất bốc lên, bốc lên mãi.

C. Cả hai ý trên

D. Ý kiến khác

2. Trong bài, ai ru em bé ngủ?

A. Bà ru em ngủ.

B. Mẹ ru em ngủ.

C. Chị ru em ngủ.

D. Bố ru em ngủ.

3. Chị ru em ngủ để làm gì?

A. Để chị luyện hát ru cho hay hơn.

B. Để giúp mẹ trông em cho mẹ đi làm trưa.

C. Để chị dễ ngủ.

D. Để chị học bài.



B. Ngồi trong nhà nhìn ra sân thấy rõ những sợi không khí nhỏ bé, mỏng manh, nhẹ tênh, vòng vèo lượn từ mặt đất bốc lên, bốc lên mãi.

C. Cả hai ý trên

D. Ý kiến khác

2. Trong bài, ai ru em bé ngủ?

A. Bà ru em ngủ.

B. Mẹ ru em ngủ.

C. Chị ru em ngủ.

D. Bố ru em ngủ.



3. Chị ru em ngủ để làm gì?

A. Để chị luyện hát ru cho hay hơn.

B. Để giúp mẹ trông em cho mẹ đi làm trưa.

C. Dễ chi dễ ngủ.

D. Để chị học bài.



4. Bài văn nói về điều gì?

A blank sheet of graph paper with a grid pattern. The grid consists of small squares formed by thin grey lines. There are several vertical lines of different colors (blue, green, yellow) that divide the page into columns of varying widths. These colored lines are positioned at regular intervals across the top and bottom of the page. The rest of the page is filled with the standard grey grid lines.

Chặng 2: Làm bánh

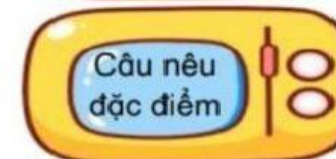
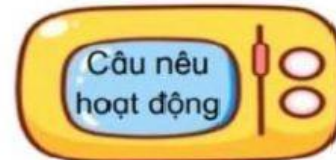
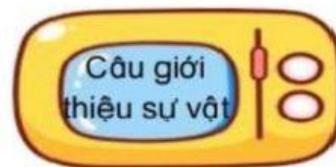
Hãy đem bánh đặt vào khay thích hợp:



Chặng 3: Nướng bánh

Tìm câu kể trong các câu dưới đây bằng cách đánh dấu x vào ô trống và nối chúng với nhóm thích hợp:

☐	Tiếng gì xa vắng thế?
☐	Đường làng vắng tanh vắng ngắt.
☐	Mẹ là người mà em yêu quý.
☐	Thương mẹ biết bao nhiêu, mẹ ơi!
☐	Em ngủ và chị cũng thiu thiu ngủ theo.



Chặng 4: Làm kem trang trí

a. Tìm từ có tiếng chứa âm s hay x có nghĩa như sau :

Khoảng rộng dùng để đá bóng:.....

Loại côn trùng thường ăn lá cây, trái cây:.....

Chất lỏng dùng để chạy máy, để đốt:.....

Loại cây nhỏ hình như bộ xương, có gai:.....



b. Điền *uôn* hoặc *uông* và thêm dấu thanh thích hợp và chỗ chấm:

kh..... nhạc

b..... làng

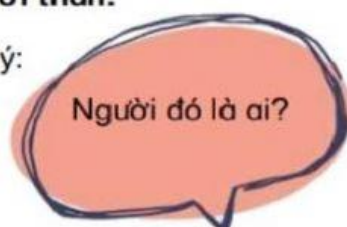
l..... lách

c..... quít

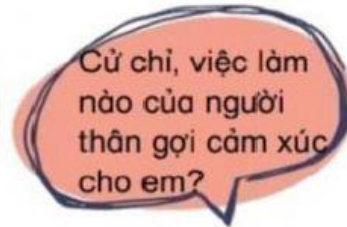
Chặng 5: Trang trí bánh kem

a. Viết đoạn văn khoảng 4-5 câu nêu tình cảm, cảm xúc của em đối với người thân.

Gợi ý:



Người đó là ai?



Cử chỉ, việc làm nào của người thân gợi cảm xúc cho em?



Em hãy diễn tả cảm xúc đó.

Em làm vào vở dặn dò (thứ 4 nộp)

